

# XÂY DỰNG BẢN LĨNH VĂN HOÁ VIỆT NAM TRONG THẾ ỨNG XỬ VỚI XU THẾ GIAO LƯU, HỘI NHẬP TOÀN CẦU HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN THANH(\*)

*Trong bài viết này, tác giả đã tập trung luận giải mối quan hệ giữa giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc với việc xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Trên cơ sở đó, tác giả đã khẳng định: Đảng ta hoàn toàn đúng đắn và sáng suốt trong chủ trương gắn phát triển chất lượng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bồi dưỡng các giá trị văn hoá, lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hoá con người Việt Nam trong thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập toàn cầu hiện nay.*

Lịch sử tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam ta luôn gắn liền với quá trình giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Trong lịch sử giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, dân tộc Việt Nam luôn thể hiện bản lĩnh vững vàng trước sự du nhập của những trào lưu văn hoá ngoại lai. Hiện nay, xu thế mở cửa, giao lưu, hội nhập văn hoá ngày càng trở nên sâu rộng, bản lĩnh văn hoá Việt Nam đang phải đối mặt trực tiếp với những thách thức lớn, liên quan đến sự sống còn của dân tộc. Trong thế ứng xử với xu thế này, xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam có ý nghĩa to lớn đối với việc phát huy sức mạnh văn hoá, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Bản lĩnh của một nền văn hoá là tổng hợp toàn bộ những nhân tố thể hiện cốt cách, khí phách, tư chất và sức mạnh khẳng định bản sắc dân tộc trước tác động của các nền văn hoá khác trong giao lưu, hội nhập. Một nền văn hoá thiếu bản lĩnh thì dễ bị đánh mất bản sắc dân tộc. Bản sắc văn hoá là hồn dân tộc và do vậy, mất bản sắc văn hoá chẳng khác nào một người không còn thân xác.

Việt Nam có lịch sử phát triển văn hoá lâu đời. Lịch sử đó thống nhất với lịch sử dựng nước đi đôi với giữ nước. Với đặc thù tự nhiên, với vị trí địa lý là trung tâm giao lưu Bắc - Nam, Đông - Tây, Việt Nam có nhiều cơ hội tiếp thu và đã tiếp thu được nhiều giá trị văn hoá bên ngoài để làm giàu văn hoá dân tộc. Có thể nói, "đầu vào" của văn hoá Việt Nam rất đa dạng, nhưng "đầu ra" lại rất đặc sắc Việt Nam. Nền văn hoá Việt Nam có nhiều dấu ấn, giá trị văn hoá đặc sắc của Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo, thậm chí cả của phương Tây. Điều đó là do sự tiếp thu có nguyên tắc - không đánh mất bản sắc dân tộc của văn hoá Việt Nam. Các giá trị văn hoá bên ngoài rất đa dạng, phong phú, nhưng khi vào Việt Nam đều được Việt Nam hoá. Chẳng hạn, từ bi của Phật giáo khi xâm nhập vào Việt Nam đã trở thành đại từ, đại bi của Việt Nam; cái hùng, cái nhân của Nho giáo đã trở thành cái đại hùng, đại nhân của Việt Nam ("Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, quân điếu phạt trước lo trừ bạo" - Nguyễn Trãi).

Cái đặc sắc và bản lĩnh văn hoá Việt Nam luôn dựa trên sự lựa chọn lối ứng xử "hài hoà" của chủ thể văn hoá. Hài hoà với

(\*) Tiến sĩ, Khoa Triết học, Học viện Chính trị - Quân sự.

hiên nhiên, hài hoà trong xã hội được biểu hiện ở tất cả các mặt, các lĩnh vực của cuộc sống và trên tất cả các cấp độ, từ cách đối nhân xử thế hàng ngày đến nếp sống, lối tư duy, quan niệm về đạo lý làm người. Do ứng xử hài hoà, văn hoá Việt Nam không từ chối các giá trị văn hoá bên ngoài theo bất cứ đoan, mà sẵn sàng tiếp thu một cách có nguyên tắc, không đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc.

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, chưa bao giờ văn hoá Việt Nam có cơ hội tiếp thu những giá trị từ nhiều nền văn hoá, song cũng chưa đựng nhiều nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc của văn hoá như hiện nay. Để phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bản lĩnh văn hoá Việt Nam phải được củng cố vững vàng trong tình hình mới. Nội dung quan trọng nhất để xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam là tuân thủ quy luật đó một cách linh hoạt và sáng tạo. Do vậy, xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam hiện nay, chúng ta cần phải có chiến lược phát triển văn hoá một cách khoa học, kết hợp được và thể hiện được sự thống nhất giữa tính nguyên tắc với tính linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng. Đây là hai mặt của một vấn đề. Nếu vận dụng một cách khoa học, chúng sẽ trở thành tiền đề, động lực phát triển cho nhau; còn nếu vận dụng một cách thiếu khoa học, chúng sẽ cản trở sự phát triển của nhau. Sự thống nhất giữa tính nguyên tắc và sự linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng đó còn phải được thấm thấu vào tiềm thức của mỗi chủ thể ở các cấp độ khác nhau để tạo ra sự thống nhất, đồng bộ từ trên xuống dưới, thậm chí ở mỗi con người và thể.

Bản lĩnh của một nền văn hoá dựa trên sức đề kháng với những tác động từ bên ngoài trong quá trình phát triển và trong quan hệ giao lưu, hội nhập. Trong lịch sử, văn hoá Việt Nam luôn có sức đề kháng to lớn. Nhờ đó, văn hoá Việt Nam đã tạo dựng được bản lĩnh vững vàng trong giữ gìn bản

sắc dân tộc. Trước sức mạnh xâm nhập của các giá trị văn hoá bên ngoài, văn hoá Việt Nam đã không bị đồng hoá, không đánh mất bản sắc của mình. Sức đề kháng đó của văn hoá Việt Nam còn có cội nguồn từ tầng sâu của tâm hồn, trí tuệ, lòng tự tôn dân tộc, không chịu khuất phục trong mỗi con người Việt Nam. Cội nguồn sức đề kháng của văn hoá Việt Nam là như vậy, nên chính sách đồng hoá về văn hoá trong suốt thời gian đô hộ cả ngàn năm của phong kiến phương Bắc, thậm chí cả của chủ nghĩa thực dân cũ và mới hơn một trăm năm vẫn không làm phai nhạt bản sắc văn hoá dân tộc. Dân tộc ta, dù bị thất bại về quân sự nhiều lần, nhưng nhờ cội nguồn sức mạnh đó, cuối cùng vẫn vùng dậy đánh đuổi ngoại xâm giành độc lập dân tộc.

Hiện nay, sức đề kháng trong bản lĩnh văn hoá Việt Nam lại một lần nữa đứng trước thử thách của sự xâm nhập với quy mô lớn của các giá trị văn hoá bên ngoài. Sự xâm nhập đó không chỉ giới hạn ở quy luật giao lưu, hội nhập văn hoá, mà còn ở chính sách xâm lược về chính trị, quân sự của các thế lực thù địch. Do vậy, giờ đây, hơn lúc nào hết, chúng ta phải có chiến lược nâng cao sức đề kháng của văn hoá Việt Nam một cách phù hợp để nâng cao bản lĩnh văn hoá Việt Nam – một vấn đề sống còn của dân tộc ta hiện nay.

Nâng cao sức đề kháng của nền văn hoá dân tộc ta hiện nay là quá trình làm cho cơ thể văn hoá Việt Nam được “miễn dịch” với mọi tác động của các phản giá trị đang làm băng hoại văn hoá. Sức đề kháng đó chỉ có thể có được khi các yếu tố bên trong cấu thành nền văn hoá Việt Nam cùng phát triển và tác động đồng thuận theo định hướng của Đảng ta. Như vậy, Đảng phải tự đổi mới ngang tâm nhiệm vụ để thật sự là đạo đức, là văn minh, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, đủ sức lãnh đạo xây dựng sức đề kháng cho văn hoá Việt Nam trong thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập hiện nay. Mặt khác, mỗi con người Việt Nam

phải thật sự là một chủ thể kiên cường trước sự lôi kéo, mua chuộc của những phản văn hoá. Quá trình nâng cao sức đề kháng cho văn hoá Việt Nam cần trang bị cho mỗi người khả năng nhận thức và tự hào về lịch sử phát triển văn hoá dân tộc với tất cả những giá trị của truyền thống oai hùng trong dựng nước đi đôi với giữ nước. Đồng thời, cần phải tạo ra tâm lý biết hổ thẹn với non sông đất nước khi Tổ quốc bị xâm lăng. Trong hệ giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam, tội lớn nhất là phản bội dân tộc, “rước voi về giày mả tổ”, “cồng rắn cắn gà nhà”. Hiện nay, tệ sùng bái văn hoá phương Tây, quay lưng lại quá khứ, thiếu trách nhiệm với hiện tại và mơ hồ về tương lai dân tộc cần phải được lên án mạnh mẽ và đào thải ra khỏi đời sống xã hội.

Nâng cao sức đề kháng cho văn hoá Việt Nam, chúng ta còn phải đào thải những phản giá trị nảy sinh từ mặt trái của kinh tế thị trường để xây dựng cơ thể văn hoá Việt Nam không còn những nhân tố làm băng hoại đạo đức, lối sống, suy đồi về văn hoá. Một cơ thể văn hoá cường tráng sẽ không còn những “vi rút” gây bệnh từ bên trong. Sự xâm nhập những phản giá trị từ bên ngoài bao giờ cũng thông qua những phản giá trị nảy sinh từ bên trong. Do vậy, sự thống nhất giữa phòng ngừa, đào thải những phản giá trị ở bên trong với đẩy lùi sự xâm nhập những phản giá trị từ bên ngoài cần được coi là giải pháp hữu hiệu trong xây dựng sức đề kháng cho văn hoá Việt Nam hiện nay.

Xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam hiện nay, chúng ta không thể không phát triển tư chất, khí phách, cốt cách của chủ thể văn hoá trong tư thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập. Bởi lẽ, bản lĩnh của một nền văn hoá bao giờ cũng biểu hiện tập trung, sâu sắc ở tư chất, cốt cách và khí phách của chủ thể văn hoá. Mỗi dân tộc đều có tư chất, khí phách riêng trong quan hệ, giao lưu với văn hoá nước ngoài. Văn

hoá Việt Nam luôn thể hiện tư chất, cốt cách, khí phách đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Mặc dù là một nước nhỏ bên cạnh nước lớn, trong thế liên tục phải chống lại sự đồng hoá văn hoá, nhưng dân tộc Việt Nam đã hình thành cho mình tư thế hiên ngang, khí phách anh hùng, không chịu khuất phục. Trước sự phát triển rực rỡ của nền văn hoá Hán, nhiều dân tộc xung quanh, mặc dù chiến thắng về quân sự, nhưng lại thất bại về văn hoá, bị đồng hoá về văn hoá và trở thành bản sao của văn hoá Hán. Thế nhưng, cũng trong bối cảnh đó, văn hoá Việt Nam vẫn luôn khẳng định được bản sắc của mình, vẫn giữ được cốt cách, tư chất và khí phách của dân tộc Việt Nam.

Trong bối cảnh quốc tế đầy biến động như hiện nay, dân tộc Việt Nam với tư cách một chủ thể văn hoá càng phải thể hiện rõ cốt cách, tư chất, khí phách của mình để bảo vệ, giữ gìn bản sắc văn hoá Việt Nam trước những khó khăn, phức tạp mới trong xu thế giao lưu, hội nhập toàn cầu. Để thực hiện điều này, trong bối cảnh mới, chúng ta cần đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục lịch sử, truyền thống yêu nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc... để hun đúc khí phách, cốt cách và tư chất con người Việt Nam trong thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập ngày càng sâu rộng. Đồng thời, nêu cao tính chủ động để sẵn sàng giao lưu, hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hoá nhân loại với tư thế, tư chất và khí phách con người Việt Nam.

Xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam trong thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập hiện nay, chúng ta cũng cần phải gia tăng hàm lượng trí tuệ trong bản sắc văn hoá Việt Nam. Văn hoá và văn minh không đồng nhất, nhưng giữa chúng luôn có mối quan hệ hữu cơ với nhau. Hiện nay, sự phát triển với tốc độ vũ bão của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là kinh tế tri thức đang mở ra một môi trường cạnh tranh và chạy đua về trí tuệ gay go, phức tạp giữa các quốc gia, dân tộc và tác động sâu sắc đến các nền văn hoá. Trong

bối cảnh đó, sự biểu đạt, tiếp thu và lan toả những giá trị của một nền văn hoá thể hiện bản lĩnh vững vàng của chủ thể văn hoá một dân tộc cũng cần phải chứa đựng hàm lượng trí tuệ cao. Trong thế ứng xử hiện nay, bản lĩnh của một nền văn hoá không thể có thể mạnh, nếu không có sự gia tăng hàm lượng trí tuệ.

Để bản lĩnh văn hoá Việt Nam mang tầm thời đại, chúng ta không thể không nâng cao hàm lượng trí tuệ cho nó. Nâng cao hàm lượng trí tuệ trong xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam phải bắt đầu từ giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí. Chất lượng và hiệu quả của việc nâng cao dân trí đem lại cho con người Việt Nam khả năng phân biệt được cái giá trị, cái phẩm giá; cái cần tiếp thu, cái không cần tiếp thu của văn hoá ngoại lai. Trên cơ sở nâng cao trình độ khoa học về mọi mặt, họ sẽ tự mình định được tính chủ thể và bản lĩnh của một chủ thể văn hoá tích cực, nhờ đó bản lĩnh văn hoá Việt Nam trở nên thực sự vững vàng trong thế ứng xử với xu thế giao lưu, hội nhập toàn cầu hiện nay. V.I.Lênin nói: "Chừng nào người ta chưa biết phân biệt được lợi ích của giai cấp này hay giai cấp khác, ẩn đằng sau bất kỳ những câu nói, những lời tuyên bố và những lời hứa hẹn nào có tính chất đạo đức, tôn giáo, chính trị và xã hội, thì trước sau bao giờ người ta cũng vẫn là kẻ ngốc nghếch bị người ta lừa bịp và tự lừa bịp mình về chính trị"(1).

Xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam trong thế ứng xử hiện nay phải tạo thế chủ động trong phát triển văn hoá và trong giao lưu, hội nhập. Xu thế giao lưu, hội nhập có tính chất toàn cầu hiện nay là quy luật phát triển của nhân loại và của từng dân tộc. Một nền văn hoá có bản lĩnh không thể ở thế bị động trong xu thế giao lưu, hội nhập với các nền văn hoá khác. Tạo thế chủ động trong xây dựng bản lĩnh nền văn hoá Việt Nam có ý nghĩa to lớn đối với việc bảo vệ bản sắc dân tộc và sự phát triển của văn hoá Việt Nam. Yêu cầu đó đòi hỏi phải có sự kết hợp một cách hợp lý

giữa chiến lược phát triển lâu dài với chủ trương, biện pháp trước mắt. Quá trình giao lưu, hội nhập trong xu thế hiện nay luôn đòi hỏi chúng ta phải bảo đảm sự hài hoà giữa giữ vững nguyên tắc với phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi chủ thể ở các cấp độ khác nhau. Tính nguyên tắc trong việc giữ vững bản sắc văn hoá dân tộc để không trở thành bản sao văn hoá của dân tộc khác là quán triệt quan điểm giai cấp của Đảng, tạo thế chủ động và tích cực tham gia vào xu thế chung hiện nay, đồng thời cần khắc phục tâm lý lo ngại hoặc tham gia giao lưu, hội nhập một cách vô nguyên tắc.

Trong xu thế giao lưu, hội nhập mang tính toàn cầu hiện nay, xây dựng bản lĩnh văn hoá Việt Nam vững vàng là vấn đề có tính sống còn trong việc bảo vệ và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc. Ý thức sâu sắc tầm quan trọng của vấn đề này, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, khi nhấn mạnh chủ trương phát triển văn hoá với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội, Đảng ta đã khẳng định: "Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc... Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập kinh tế quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hoá..., đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hoá con người Việt Nam"(2). Tư tưởng chỉ đạo này cần được quán triệt sâu rộng và đi vào phong trào quần chúng để mỗi con người, mỗi tổ chức và cả dân tộc ta luôn là chủ thể văn hoá có bản lĩnh vững vàng trong xu thế giao lưu, hội nhập toàn cầu hiện nay. □

(1) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.23. Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1980, tr.57.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.106.